**TUẦN 3**

***Ngày thứ 1***

***Ngày soạn: 19/09/2024***

***Ngày giảng: Thứ Hai ngày 19 tháng 09 năm 2024***

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG**

**Bài 06: BẢNG NHÂN 4, BẢNG CHIA 4 (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù**

- Hình thành được bảng nhân 4

- Vận dụng được vào tính nhẩm, giải bài tập, bài toán thực tế liên quan đến bảng nhân 4.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề...

**2. Năng lực chung**

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Tham gia trò chơi, vận dụng.

- Hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám quá**  **- Cách tiến hành:** | |
| **a/-** Cho HS quan sát chong chóng và hỏi mỗi chong chóng có mấy cánh?  - Đưa bài toán: “Mỗi chong chóng có 4 cánh. Hỏi 5 chong chóng có bao nhiêu cánh?  -GV hỏi:  + Muốn tìm 5 chong chóng có bao nhiêu cánh ta làm phép tính gì?  + 4 x 5 = ?  -GV chốt: Quan bài toán, các em đã biết cách tính được một phép nhân trong bảng nhân 4 là 4 x 5 = 20  b/ - GV yêu cầu HS tìm kết quả của phép nhân:  + 4 x 1 = ?  + 4 x 2 = ?  + Nhận xét kết quả của phép nhân 4 x 1 và 4 x 2  + Thêm 4 vào kết quả của 4 x 2 ta được kết quả của 4 x 3  - GV Nhận xét, tuyên dương | - HS trả lời: Mỗi chong chóng có 4 cánh.  -HS nghe  -HS trả lời  + .. 4 x 5  + 4 x 5 = 20  Vì 4+4+4+4+4=20 nên 4 x 5 = 20  -HS nghe  -HS trả lời  + 4 x 1 = 4  + 4 x 2 = 8  + Thêm 4 vào kết quả của 4 x 1 ta được kết quả của 4 x 2  - HS viết các kết quả còn thiếu trong bảng  -HS nghe |
| **3. Luyện tập**  **- Cách tiến hành:** | |
| **Bài 1. (Làm việc cá nhân) Số?**  **-** GV mời 1 HS nêu YC của bài  - Yêu cầu học sinh tính nhẩm các phép tính trong bảng nhân 4 và viết số thích hợp ở dấu “?” trong bảng vào vở.  **-** Chiếu vở của HS và mời lớp nhận xét  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc nhóm đôi) Số?**  - Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và tìm các số còn thiếu ở câu a và câu b  - Mời HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV gọi HS giải thích cách tìm các số còn thiếu  **Bài 3**  - GV mời HS đọc bài toán  -GV hỏi:  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở  - GV chiếu bài làm của HS, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS nêu: Số  - HS làm vào vở  -HS quan sát và nhận xét  -HS nghe  -1HS nêu: Nêu các số còn thiếu  - HS thảo luận nhóm đôi và tìm các số còn thiếu  - 2 nhóm nêu kết quả  a/ 16; 20; 28; 36  b/ 28; 24; 16; 8  - HS nghe  -1HS đọc bài toán  -HS trả lời:  - HS làm vào vở.  - HS quan sát và nhận xét bài bạn  -HS nghe |
| **4. Vận dụng.**  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi hái hoa sau bài học để củng cố bảng nhân 4  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS trả lời:  - HS nghe |
| **5. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: NHỮNG TRẢI NGHIỆM THÚ VỊ**

**Bài 01: NHẬT KÍ TẬP BƠI (T1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện “Nhật kí tập bơi”.

- Hiểu nội dung bài: Khi tập luyện để làm bất cứ điều gì, ta không được nản chí và cần cố gắng hết mình, chắc chắn ta sẽ thành công.

- Nói được các nội dung hoạt động và cảm xúc về một buổi luyện tập

**2. Năng lực chung :**

- Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Rèn luyện kĩ năng sinh tồn

- Tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point. Tranh ảnh minh họa câu chuyện.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho học sinh thảo luận  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS thảo luận  - HS đưa ra đáp án: Các bạn trong tranh đang đi bơi.  - 1 SH nêu trước lớp |
| **2. Khám phá***.*  **-** Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: (3 đoạn)  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *mũ bơi, vỗ về, tập luyện*  - Luyện đọc câu dài:  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3.  - GV nhận xét các nhóm.  **2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV KL  **2.3. Hoạt động : Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài.  - HS đọc nối tiếp, Cả lớp đọc thầm theo. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu dài.  - HS luyện đọc theo nhóm 3.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  - HS nêu  - 2-3 HS nhắc lại  - HS đọc |
| **3. Nói và nghe: Một buổi tập luyện**  - Cách tiến hành: | |
| **3.1. Hoạt động 3: Kể về điều em nhớ nhất trong kì nghỉ hè vừa qua.**  - GV gọi HS đọc chủ đề và yêu cầu nội dung.  - Gv cho HS quan sát tranh minh họa đề có thêm gợi ý về các hoạt động tập luyện  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4  - Gọi HS trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3.2. Hoạt động 4: Em cảm thấy thế nào về buổi tập luyện đó?**  - GV gọi Hs đọc yêu cầu trước lớp.  - GV cho HS làm việc nhóm 2  - Mời các nhóm trình bày. Gv khuyến khích HS nêu cảm xúc tích cực.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc to chủ đề: Một buổi tập luyện  - HS quan sát tranh: Các bạn nhỏ đang thả diều, tập múa, đá bóng, tập vẽ  - HS sinh hoạt nhóm và kể về một buổi tập luyệ của mình  - HS đọc  - 1 HS đọc yêu cầu: Nêu cảm nghĩ của em về buổi tập luyện  - |
| **4. Vận dụng.**  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  - Nhắc nhở các em  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |

-------------------------------------------------------------------------

***Ngày thứ 2***

***Ngày soạn: 20/09/2024***

***Ngày giảng: Thứ Ba ngày 22 tháng 09 năm 2024***

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG**

**Bài 06: BẢNG NHÂN 4, BẢNG CHIA 4 (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hình thành được bảng chia 4

- Vận dụng được vào tính nhẩm, giải bài tập, bài toán thực tế liên quan đến bảng nhân 4 và bảng chia 4.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề...

**2. Năng lực chung**

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Tham gia trò chơi, vận dụng.

- Hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám quá**  **- Cách tiến hành:** | |
| **-** Cho HS quan sát hình và yêu cầu HS nêu phép tính tính số chấm tròn trong hình?  - Đưa bài toán: “Có tất cả 24 chấm tròn chia vào các tấm bìa, mỗi tấm bìa có 4 chấm tròn. Vậy ta chia vào bao nhiêu tấm bìa như thế?  -GV hỏi:  + Muốn tìm số tấm bìa ta làm phép tính gì?  + 24 : 4 = ?  - Từ phép nhân 3 x 4 = 12, suy ra phép chia 12 : 3 = 4  - GV hỏi:  + Từ bảng nhân 4, tìm kết quả phép chia 4 : 4 = ?  + Từ bảng nhân 4, tìm kết quả phép chia 8 : 4 = ?  - Dựa vào bảng nhân 4 đã học yêu cầu HS tìm kết quả các phép chia còn lại trong bảng chia 4  -GV NX, tuyên dương | - HS quan sát hình  -1HS nêu phép tính:  4 x 6 = 24  -HS trả lời  + .. 24 : 4  + 24 : 4 = 6  -HS nghe  -HS trả lời  + 4 : 4 = 2  + 8 : 4 = 2  -HS nghe và viết các kết quả còn thiếu trong bảng  -HS nghe |
| **3. Hoạt động**  **- Cách tiến hành:** | |
| **Bài 1. (Làm việc cá nhân) Số?**  **-** GV mời 1 HS nêu YC của bài  - Yêu cầu học sinh vận dụng bảng chia 3 và viết số thích hợp ở dấu “?” trong bảng vào vở.  **-** Chiếu vở của HS và mời lớp nhận xét  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc cá nhân) Toa tàu nào ghi phép tính có kết quả lớn nhất?**  - Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài  - Yêu cầu HS dựa vào bảng chia 4 hãy tính mỗi phép tính ghi ở các toa tàu rồi nêu chữ ở toa tàu ghi phép tính có kết quả lớn nhất | - 1 HS nêu: Số  - HS làm vào vở  -1HS nêu  - HS nêu:  *Toa tàu C ghi phép tính có kết quả lớn nhất* |
| - Mời HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương. | -HS khác NX  - HS nghe |
| **4. Luyện tập**  **- Cách tiến hành:** | |
| **Bài 1: (Làm việc cá nhân) Số?**  - Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài  - Yêu cầu HS tính nhẩm và nêu số còn thiếu ở ô có dấu “?” trong mỗi câu a,b,c  - Mời HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV chiều 2 phép tính: 4x 5 = 20 và 20 : 4 = 5  -GV NX  **Bài 2:**  - GV mời HS đọc bài toán  -GV hỏi:  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở  - GV chiếu bài làm của HS, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương. | -1HS nêu: Số.  - HS làm bài  a/ 20; 5 b/ 16; 4 c/ 24; 6  - HS khác nhận xét  -HS nghe  - 1HS đọc bài toán  -HS trả lời:  - HS làm vào vở.  - HS quan sát và nhận xét bài bạn  -HS nghe |
| **5. Vận dụng.**  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi hái hoa sau bài học để củng cố bảng nhân 4, bảng chia 4  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS trả lời:  - HS nghe |
| **6. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |

**----------------------------------------------------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**Nghe – Viết: MẶT TRỜI NHỎ (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết đúng chính tả bài thơ “Mặt trời nhỏ” trong khoảng 15 phút.

- Phân biệt ng/ngh, tìm các từ chỉ hoạt động bắt đầu bằng ng/ngh

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung**

- Lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Tham gia trò chơi, vận dụng.

- Tham gia làm việc trong nhóm để ttrar lời câu hỏi trong bài.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài viết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho HS nghe bài dàn đồng ca mùa hạ để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS hát  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Nghe – Viết. (làm việc cá nhân)**  - GV giới thiệu nội dung  - GV đọc toàn bài thơ.  - Mời 4 HS đọc nối tiếp bài thơ.  - GV hướng dẫn cách viết bài thơ:  - GV đọc từng dòng thơ cho HS viết.  - GV đọc lại bài thơ cho HS soát lỗi.  - GV cho HS đổi vở dò bài cho nhau.  - GV nhận xét chung.  **2.2. Hoạt động 2: Chọn ng/ngh thay cho ô vuông**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **2.3. Hoạt động 3: Tìm thêm từ ngữ bắt đầu bằng ng hay ngh (làm việc nhóm 4)**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - Giao nhiệm vụ cho các nhóm  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe.  - 4 HS đọc nối tiếp nhau.  - HS lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS nghe, dò bài.  - HS đổi vở dò bài cho nhau.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Các nhóm sinh hoạt và làm việc theo yêu cầu.  - Các nhóm nhận xét.  - 1 HS đọc yêu cầu.  - Các nhóm làm việc theo yêu cầu.  - Đại diện các nhóm trình bày |
| **3. Vận dụng.**  - Cách tiến hành: | |
| - GV hướng dẫn HS cách ghi nhật kí  - Gv gợi ý có thể viết theo hình thức nhật kí, có ghi ngày tháng, thời gian cụ thể trong ngày và các hoạt động theo thời gian.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS lắng nghe để lựa chọn.  - HS hoàn thiện |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |

***Ngày thứ 3***

***Ngày soạn: 21/09/2022***

***Ngày giảng: Thứ Tư ngày 23 tháng 09 năm 2022***

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG**

**Bài 7: ÔN TẬP HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** [Nhận biết được khối l](https://blogtailieu.com/)ập phương, khối hộp chữ nhật khối t[rụ, khối cầu qua hình ảnh](https://blogtailieu.com/) các đó vật và qua hình vẽ. Nhận biết được ba điểm thẳng [hàng, hình tứ giác.](https://blogtailieu.com/)

-  [Tính được độ dài đườ](https://blogtailieu.com/)ng gấp khúc.

-  [Giải được bài toán th](https://blogtailieu.com/)ực tế liên quan đến số đo độ dài, khố[i lượng, dung tích.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung:**

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Tham gia trò chơi, vận dụng.

- Hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1a. Mỗi đồ vật có dạng hình khối gì?**   * [GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài. * [GV yêu cầu HS](https://blogtailieu.com/) nêu cách làm bài * GV hướng dẫn HS quan sát từng hình để [nhận ra mỗi vật có dạng](https://blogtailieu.com/) [hình khối gì.](https://blogtailieu.com/) * GV có thể yêu cầu HS lấy [ví dụ trong thực tế một số](https://blogtailieu.com/) [đồ vật có dạng hình](https://blogtailieu.com/) khối đã học.   **Bài 1b. Chọn hình thích hợp đặt vào dấu “?”**   * [GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài. * [GV yêu cầu HS](https://blogtailieu.com/) nêu cách làm bài * GV hướng dẫn HS quan sát dãy hình để nh[ận ra quy luật sắp xếp các](https://blogtailieu.com/) hình   **Bài 2: Nêu tên 3 điểm thẳng hàng.**  -  [GV cho HS tìm hiểu](https://blogtailieu.com/) yêu cầu của bài rồi làm bài.  - GV hướng dẫn HS quan sát hình vẽ xem ba điể[m nào cùng nằm trên một](https://blogtailieu.com/)  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Giải bài toán**  - GV cho HS tìm hiểu đề bài:   * Gv hướng dẫn HS nhận ra: Độ dài quãng đường ốc [sên phải bò đến cây chuối](https://blogtailieu.com/) [là độ dài đường gấp](https://blogtailieu.com/) khúc ABCD. * GV và HS chữa bài   - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. Vẽ hình theo mẫu**  - [GV hướng dẫ](https://blogtailieu.com/)n HS vẽ theo các bước sau:  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5. Chọn câu trả lời đúng?**   * [GV h](https://blogtailieu.com/)ướng dẫn HS cách giải dạng bài này * GV nhận xét tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu của bài.  - Cá nhân tự suy nghĩ và tìm câu trả lời.  - HS trả lời trước lớp.  - HS nhận xét câu trả lời.  - HS nêu câu trả lời.  - HS trả lời trước lớp.  - HS nhận xét câu trả lời.  - HS nêu yêu cầu của bài.  - HS tìm câu trả lời  - Nhóm đôi hỏi đáp.  - HS nhận xét câu trả lời của bạn  - HS đọc bài toán  - HS trả lời câu hỏi  - HS làm bài vào vở  - 1HS làm vào bảng nhóm  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS theo dõi GV hướng dẫn  - HS vẽ vào vở  - HS trao đổi vở   * HS đọc yêu cầu của bài * HS tìm câu trả lời.   Kết quả: Chọn C |
| **3. Vận dụng.**  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: NHỮNG TRẢI NGHIỆM THÚ VỊ**

**Bài 06: TẬP NẤU ĂN (Tiết 1+ 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Học sinh đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ bài đọc “Tập nấu ăn”

- Bước đầu biết thay đổi giọng đọc ở đoạn 1 và các đoạn còn lại

- Hiểu nội dung văn bản: Bạn nhỏ kể lại việc mình học nấu ăn trong hè và giới thiệu công thức một món ăn - món trứng đúc thịt

**2. Năng lực:**

- Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Tham gia trò chơi, vận dụng.

- Tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Cách tiến hành: | |
| Gv cho HS quan sát tranh và TLCH  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát tranh  - HS trả lời câu hỏi  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn  + Đoạn 1: Từ đầu đến *tham khảo nhé*  + Đoạn 2: Đọc phần khung không có đánh số (phần nguyên liệu)  + Đoạn 3: đọc lần lượt các đoạn theo thứ tự từ 1 đến 5  - GV gọi HS đọc nối tiếp đoạn  - Luyện đọc từ khó*: thịt nạc vai, xay nhuyễn, hỗn hợp…*  - Luyện đọc câu dài  *-* Luyện đọc: GV tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm 3.  - GV nhận xét các nhóm.  **2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Gv cho HS nêu lại các bước làm món bánh trứng đúc thịt  **2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại**  - GV đọc diễn cảm toàn bài  - GV cho HS luyện đọc theo cặp.  - GV cho HS luyện đọc nối tiếp.  - GV mời một số học sinh thi đọc  - GV nhận xét, tuyên dương. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu thơ.  - HS luyện đọc theo nhóm 3.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  - 2-3 HS nhắc lại  - Cả lớp lắng nghe.  - HS luyện đọc theo cặp.  - HS luyện đọc nối tiếp.  - Một số HS thi đọc trước lớp. |
| **3. Luyện viết***.*  **-** Cách tiến hành: | |
| **3.1. Hoạt động 4: Ôn chữ viết hoa (làm việc cá nhân, nhóm 2)**  - GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa B, C  - GV viết mẫu lên bảng.  - GV cho HS viết bảng con (hoặc vở nháp).  - Nhận xét, sửa sai.  - GV cho HS viết vào vở.  - GV chấm một số bài, nhận xét tuyên dương.  **3.2. Hoạt động 5: Viết ứng dụng (làm việc cá nhân, nhóm 2).**  **a. Viết tên riêng.**  - GV mời HS đọc tên riêng.  - GV giới thiệu  - GV yêu cầu HS viết tên riêng vào vở.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **b. Viết câu.**  - GV yêu cầu HS đọc câu.  - GV giới thiệu câu ứng dụng qua tranh ảnh về Việt Bắc  - GV nhắc HS viết hoa các chữ trong câu thơ: C, V, B Lưu ý cách viết thơ bảy chữ  - GV cho HS viết vào vở.  - GV yêu cầu nhận xét chéo nhau  - GV chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát video.  - HS quan sát.  - HS viết bảng con.  - HS viết vào vở chữ hoa B, C  - HS đọc tên riêng: Cao Bằng  - HS lắng nghe.  - HS viết tên riêng Cao Bằng vào vở.  - 1 HS đọc yêu câu:  *Cảnh rừng Việt Bắc thật là hay*  *Vượn hót chim kêu suốt cả ngày*  - HS lắng nghe.  - HS nhận xét chéo nhau. |
| **4. Vận dụng.**  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  - Hướng dẫn các em lên kế hoạch nghỉ hè năm tới vui vẻ, an toàn.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  - Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................................................................................................................... | |

---------------------------------------------------------------------------------------

***Ngày thứ 4***

***Ngày soạn: 22/09/2024***

***Ngày giảng: Thứ Năm ngày 24 tháng 09 năm 2024***

**TOÁN**

**Bài 7: ÔN TẬP HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** [Nhận biết được khối l](https://blogtailieu.com/)ập phương, khối hộp chữ nhật khối t[rụ, khối cầu qua hình ảnh](https://blogtailieu.com/) các đó vật và qua hình vẽ. Nhận biết được ba điểm thẳng [hàng, hình tứ giác.](https://blogtailieu.com/)

-  [Tính được độ dài đườ](https://blogtailieu.com/)ng gấp khúc.

-  [Giải được bài toán th](https://blogtailieu.com/)ực tế liên quan đến số đo độ dài, khố[i lượng, dung tích.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung:**

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Tham gia trò chơi, vận dụng.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 1. Số?**  - [GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài.  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh:  [Câu a: HS quan sát từ](https://blogtailieu.com/)ng hình để nhận ra cân nặng của mỗ[i vật.](https://blogtailieu.com/)  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Chọn câu trả lời đúng.**  - [Câu a: HS quan sát h](https://blogtailieu.com/)ình để nhận ra đồng hồ chỉ mấy giờ r[ồi chọn câu trả lời đúng.](https://blogtailieu.com/) Chọn c.  [Câu b: HS tính nhẩm](https://blogtailieu.com/) lần lượt, bắtt đầu từ ngày 4 là thứ Ba, [ngày 5 là thứ Tư](https://blogtailieu.com/),..., ngày 10 là thứ Hai.  - GV và HS nhận xét và bổ sung.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Giải bài toán**  **-** [GV yêu cầu HS đọc](https://blogtailieu.com/) đề bài, tìm hiểu để bài (cho biết gì, [hỏi gì, phải làm phép tính](https://blogtailieu.com/) [gì?)](https://blogtailieu.com/)  - GV chữa bài cho HS.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. Tìm hai đồng hồ chỉ cùng giờ**  -  [GV hướng dẫ](https://blogtailieu.com/)n HS cách làm bài  - GV và HS chữa bài cho HS  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5. Đố bạn!**  -  [GV yêu cầu HS](https://blogtailieu.com/) tìm hiểu đề bài rồi suy nghĩ c[ách làm bài.](https://blogtailieu.com/)  [Có thể làm như sau:](https://blogtailieu.com/)  - GV nhận xét tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu của bài.  - HS tự tìm câu trả lời  - HS trả lời trước lớp và nhận xét câu trả lời của bạn  - HS nêu yêu cầu của bài.  - HS tìm câu trả lời  - HS đổi vở, kiểm tra, [chữa bài cho nhau](https://blogtailieu.com/).  - HS nhận xét bài làm của bạn.  - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS trả lời câu hỏi:  - HS làm bài vào vở.  - HS đọc yêu cầu của bài  - HS làm bài  - HS nêu kết quả trước lớp  - HS trao đổi nhóm 4 tìm cách thực hiện  - HS trao đổi trước lớp  - HS nhận xét cách làm của bạn |
| **3. Vận dụng.**  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |

**TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ TỪ CHỈ HOẠT ĐỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giúp HS mở rộng vốn từ về từ chỉ hoạt động liên quan đến việc nấu ăn

- HS mở rộng vốn từ, nâng cao kiến thức về các tiểu loại từ chỉ hoạt động

- Biết sử dụng các từ chỉ hoạt động để tạo câu

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung :**

- Lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

- Tham gia trò chơi, vận dụng.

- Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho HS nghe bài Chiếc bụng đói  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS vận động theo nhạc |
| **2. Khám phá***.*  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện từ và câu (làm việc cá nhân/ nhóm)**  **Bài 1: Tìm từ chỉ hoạt động kết hợp được với mỗi từ chỉ sự vật sau: rau, thịt, cá**  - GV mời cầu HS đọc yêu cầu bài 1.  - Giao nhiệm vụ cho các nhóm làm việc:  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - Mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - Nhận xét, chốt đáp án:  **Bài 2: Xếp các từ chỉ hoạt động cho sẵn vào 2 nhóm** (làm việc cá nhân)  - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 2.  - GV giao nhiệm vụ cho HS  - Mời HS đọc đáp án  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **Bài 3:** Chọn từ ở bài tập 2 thay cho ô vuông (làm việc nhóm)  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 3.  - GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm 4, chọn các từ ngữ ở BT2 thay cho ô vuông  - GV mời các nhóm trình bày kết quả.  - GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1  - HS làm việc theo nhóm 2.  - Đại diện nhóm trình bày:  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS quan sát, bổ sung.  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - HS suy nghĩ, làm bài  - Một số HS trình bày kết quả.  - HS nhận xét bạn.  - HS đọc yêu cầu bài tập 3.  - Các nhóm làm việc theo yêu cầu.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm nhận xét ché nhau.  - Theo dõi bổ sung. |
| **3. Vận dụng.**  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho Hs đặt 1 câu với các từ ngữ vừa tìm được ở bài tập 2  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |

**ĐẠO ĐỨC**

**CHỦ ĐỀ 1: EM YÊU TỔ QUỐC VIỆT NAM**

**Bài 02: Tự hào Tổ quốc Việt Nam (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Nêu được một số nét cơ bản về vẻ đẹp của đát nước, con người Việt Nam.

- Nhận ra Tổ quốc Việt Nam đang phát triển mạnh mẽ.

- Thực hiện được hành vi, việc làm để thể hiện tình yêu Tổ quốc Việt Nam; yêu quý, bảo vệ thiện nhiên; trân trọng và tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của đất nước.

- Tự hào được là người Việt Nam.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Có biểu hiện yêu nước qua thái độ nghiêm túc khi chào cờ và hát Quốc ca.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Cách tiến hành: | |
| - GV mở bài hát: “Việt Nam ơi” (sáng tác Bùi Quang Minh) để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe bài hát.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập:**  **-** Cách tiến hành: | |
| *a. Vẻ đẹp của đất nước Việt Nam*  - GV chiếu các hình ảnh trong SGK lên màn chiếu.  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 (2’) và trả lời phiếu học tập  - GV yêu cầu đại diện nhóm lên chia sẻ  - HS nhóm khác nhận xét và bổ sung  - GV nhận xét và kết luận  *=> Kết luận*  - GV cho HS thảo luận theo nhóm bàn và trả lời câu hỏi:  - GV gọi đại diện bàn lên chia sẻ  - GV nhận xét và tuyên dương  *b. Vẻ đẹp của đất nước Việt Nam*  - GV chiếu các hình ảnh trong SGK lên màn chiếu.  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 (2’) và trả lời phiếu học tập  - GV yêu cầu đại diện nhóm lên chia sẻ  - HS nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, kết luận  *=> Kết luận* | - 1 HS quan sát.  - HS thảo luận theo nhóm 4  - HS lên chia sẻ ý kiến của nhóm  - 1 HS quan sát.  - HS thảo luận theo nhóm 4  - HS lên chia sẻ ý kiến của nhóm |
| **Hoạt động 2: Khám phá sự phát triển của quê hương, đất nước (Hoạt động nhóm)**  - Cách tiến hành: | |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2, quan sát tranh và trả lời câu hỏ  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét, kết luận  => Kết luậ | - HS làm việc nhóm 2, cùng nhau thảo luận các câu hỏi và trả lời  - Các nhóm nhận xét nhóm bạn.  - HS lắng nghe |
| **Hoạt động 3: Tìm hiểu những việc cần làm để thể hiện tình yêu Tổ quốc (Hoạt động nhóm)**  - Cách tiến hành: | |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, quan sát tranh và trả lời câu hỏi  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét, kết luận  => Kết luận | - HS làm việc nhóm 4, cùng nhau thảo luận các câu hỏi và trả lời:  - Các nhóm nhận xét, bổ sung |
| **3. Vận dụng.**  - Cách tiến hành: | |
| -GV vận dụng vào thực tiễn cho HS cùng thể hiện tốt các hành vi, việc làm của mình.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết học | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe,rút kinh nghiệm |
| **4. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**  .................................................................................................................................  .................................................................................................................................  ................................................................................................................................. | |

---------------------------------------------------------------------------------------